

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai ngân sách nhà nước năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Thông tin và Truyền thông và Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2803/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán NSNN năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông theo Phụ biểu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở và các Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Sở Tài chính (VBĐT);
- Trang TTĐT Sở (VBĐT);
- Lưu: VT, VP (N, 02).

GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Hoàn

Đơn vị: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa

Chương: 427

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STTTT ngày 31/10/2024 của Giám đốc
Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa)*

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:		
				Văn phòng Sở	Trung tâm CNTT và DVHCCTT	Trung tâm Công TTĐT
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7
A	Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	0	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	0	0	0	0	0
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.923.532.000	9.923.532.000	9.824.532.000	-201.000.000	300.000.000
1	Chi quản lý nhà nước	955.250.000	955.250.000	955.250.000	0	0
1.1	KP thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0
1.2	KP cải cách tiền lương	0	0	0	0	0
1.3	KP không thực hiện chế độ tự chủ	955.250.000	955.250.000	955.250.000	0	0
-	Kinh phí truyền thông, quảng bá hình ảnh, du lịch tỉnh Khánh Hòa ra nước ngoài trên Kênh Văn hóa Việt (VTC10)	616.000.000	616.000.000	616.000.000	0	0
-	Tổ chức buổi gặp mặt nhân kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam	101.000.000	101.000.000	101.000.000	0	0
-	Tuyên truyền trên Báo Đại biểu Nhân dân	250.000.000	250.000.000	250.000.000	0	0
-	Tuyên truyền trên Kênh VOVTV	59.750.000	59.750.000	59.750.000	0	0
-	Kinh phí chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	-12.000.000	-12.000.000	-12.000.000	0	0
-	Chi phí hoạt động đánh giá, thẩm định các hoạt động chuyên môn có thực hiện các bước lựa chọn nhà thầu	35.000.000	35.000.000	35.000.000	0	0

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:		
				Văn phòng Sở	Trung tâm CNTT và DVHCCTT	Trung tâm Công TTĐT
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7
-	Hỗ trợ nhuận bút bài viết về du lịch Khánh Hòa	18.000.000	18.000.000	18.000.000	0	0
-	Truyền thông, quảng bá hình ảnh Khánh Hòa năm 2023 chuyển sang	-39.000.000	-39.000.000	-39.000.000	0	0
-	Kinh phí xây dựng văn bản QPPL (01 QĐ)	20.000.000	20.000.000	20.000.000	0	0
-	Hoạt động của Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT tỉnh KH (Ban chỉ đạo xây dựng chuyển đổi số)	50.000.000	50.000.000	50.000.000	0	0
-	Kinh phí tập huấn phục vụ chuyển đổi số của tỉnh	-47.000.000	-47.000.000	-47.000.000	0	0
-	Kinh phí kiểm tra chất lượng dịch vụ bưu chính năm 2024	-23.000.000	-23.000.000	-23.000.000	0	0
-	Tập huấn và triển khai các chính sách an toàn thông tin	-13.000.000	-13.000.000	-13.000.000	0	0
-	Dịch vụ hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ Hội nghị trực tuyến triển khai số sức khỏe điện tử và cấp phiếu lý lịch tư pháp thông qua ứng dụng VNeID	9.500.000	9.500.000	9.500.000	0	0
-	Theo dõi tin trên mạng xã hội về Khánh Hòa	80.000.000	80.000.000	80.000.000	0	0
-	Di dời trụ sở làm việc	-150.000.000	-150.000.000	-150.000.000	0	0
2	Chi hoạt động kinh tế	99.000.0000	99.000.000	0	-201.000.000	300.000.000
2.1	KP thực hiện chế độ tự chủ	-201.000.000	-201.000.000	0	-201.000.000	0
-	Kinh phí tiền lương theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP	-155.000.000	-155.000.000	0	-155.000.000	0
-	Kinh phí hoạt động định mức	-46.000.000	-46.000.000	0	-46.000.000	0
2.2	KP cải cách tiền lương	0	0	0	0	0
2.3	KP không thực hiện chế độ tự chủ	300.000.000	300.000.000	0	0	300.000.000

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:		
				Văn phòng Sở	Trung tâm CNTT và DVHCCTT	Trung tâm Công TTĐT
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7
-	Chi hoạt động Trung tâm dữ liệu tỉnh	67.000.000	67.000.000	0	67.000.000	0
-	Di dời Trung tâm dữ liệu qua trụ sở mới	-108.000.000	-108.000.000	0	-108.000.000	0
-	Triển khai hệ thống thông tin báo cáo tỉnh	-59.000.000	-59.000.000	0	-59.000.000	0
-	Mua máy photocopy, máy scan phục vụ các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số	100.000.000	100.000.000	0	100.000.000	0
-	Nhuận bút viết tin, bài trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa	300.000.000	300.000.000	0	0	300.000.000
3	Chi sự nghiệp khác	60.000.000	60.000.000	60.000.000	0	0
3.1	KP thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0
3.2	KP cải cách tiền lương	0	0	0	0	0
3.3	KP không thực hiện chế độ tự chủ	60.000.000	60.000.000	60.000.000	0	0
-	Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính	60.000.000	60.000.000	60.000.000	0	0
4	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	8.809.282.000	8.809.282.000	8.809.282.000	0	0
3.1	KP thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0
3.2	KP cải cách tiền lương	0	0	0	0	0
3.3	KP không thực hiện chế độ tự chủ	8.809.282.000	8.809.282.000	8.809.282.000	0	0
	Kinh phí đặt hàng Đài Phát thanh và Truyền hình sản xuất, phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình thuộc dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực báo chí (báo nói, báo hình) năm 2024	8.809.282.000	8.809.282.000	8.809.282.000	0	0
II	Nguồn vốn viện trợ	0	0	0	0	0
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0	0	0	0	0